

Bản án số: 35/2022/HS-ST

Ngày 30-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Tu

Ông Đinh Trường Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trọng Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Thị T, sinh năm 1975 tại tỉnh Ninh Bình. Nơi ĐKHKTT: phố ..., phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: số nhà ..., ngõ, ngách ..., đường Tr, phố M, phường K, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: buôn bán tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình Y và bà Đinh Thị S; có chồng là Đào Văn Q và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Đào Văn Q, sinh năm 1973. Địa chỉ: số nhà ..., ngõ, ngách ..., đường Tr, phố M, phường K, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- Bà Lê Thị L, sinh năm 1975. Địa chỉ: số nhà ..., đường L1, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

Người chứng kiến: Anh Đàm Việt Đ1, anh Nguyễn Trọng H (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thị T làm nghề buôn bán vàng mã tại chợ M, phường K, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; quá trình buôn bán vàng mã T có bán thêm thuốc lá điếu nhãn hiệu Thăng Long do Việt Nam sản xuất. Đầu tháng 10/2022 T lên mạng xã hội

facebook tìm hiểu thì biết một người phụ nữ giới thiệu tên T1 (không có địa chỉ, số điện thoại cụ thể) chào bán các loại thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất như 555, Hero, Chapman, Raison, Esse, Cayon... giá rẻ nên đặt mua về để bán kiếm lời. Sau khi thỏa thuận với người phụ nữ tên T1 về giá, T đã đặt 2250 bao thuốc lá điếu với giá 52.000.000 đồng và thống nhất sẽ nhận hàng và thanh toán tiền tại ngã ba G, huyện V, tỉnh Ninh Bình. Sáng ngày 06/10/2022 như đã hẹn, T đi taxi (không nhớ hãng, biển xe, tên tuổi người điều khiển) đến nhận số thuốc lá được để trong 07 thùng bìa cát tông màu nâu tại ngã ba G, huyện V, tỉnh Ninh Bình từ một người đàn ông không quen biết rồi thanh toán số tiền 52.000.000 đồng cho người này. Toàn bộ quá trình mua bán, giao nhận hàng và tiền hai bên chỉ thỏa thuận bằng miệng mà không có hợp đồng hay giấy tờ sổ sách gì. Sau khi nhận hàng, T tiếp tục thuê xe taxi vận chuyển số thuốc lá trên về cất giấu tại phòng ngủ trên tầng 2 và tại vị trí bếp ăn tầng 1 nhà ở của mình tại số số nhà ..., ngõ, ngách ..., đường Tr, phố M, phường K, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Để tránh sự phát hiện của mọi người T đã cất giấu số thuốc lá trên lần trong các thùng vàng mã. Chiều ngày 07/10/2022, T đến cửa hàng NC tại phố P1, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình gặp chị Lê Thị L, sinh năm 1975 chủ cửa hàng để chào bán thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất được chị L đồng ý. T hẹn chiều ngày 08/10/2022 sẽ giao cho chị L 10 cây thuốc lá nhãn hiệu Chapman No.4 giá 35.000 đồng/ 1 bao tại cửa hàng. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 08/10/2022, T đi vào bếp ăn lấy 10 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu Chapman No.4 cất giấu vào túi ni lông màu đen để tại gác ba ga giữa mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade vận chuyển đến bán cho Lê Thị L. Khi đi đến khu vực đường T2, phường Th, thành phố N thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu Công an tỉnh Ninh Bình kiểm tra, phát hiện T vận chuyển 10 cây (mỗi cây có 10 bao) thuốc lá nhãn hiệu Chapman No.4 không có tem nhập khẩu. Ngay tại chỗ, T khai nhận số thuốc lá trên do nước ngoài sản xuất, không có hóa đơn chứng từ được mua từ một người không quen biết trên mạng xã hội facebook đem về nhà cất giấu, để bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản kiểm tra, biên bản niêm phong 100 bao thuốc lá trên; biên bản vi phạm phương tiện vận tải là chiếc xe mô tô BKS 18B1-335.39; biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực thương mại, tạm giữ tang vật và phương tiện vi phạm. Ngoài ra Vũ Thị T tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A73 màu xanh dương cho tổ công tác.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Thị T tại số nhà ..., ngõ, ngách ..., đường Tr, phố M, phường K, thành phố N, tỉnh Ninh Bình Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 2.150 bao thuốc lá điếu các loại, không có tem nhập khẩu gồm: 450 bao thuốc lá nhãn hiệu BLEND NO.555 GOLD; 280 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu RAISON ICE CAFÉ; 50 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Canyon vanilla; 50 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Esse Golden leaf; 40 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Esse Classic; 150 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ZEST MARULA; 100 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Captain Black; 100 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu RICHMOND; 150 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Esse lights; 100 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu BLEND NO.555 ORIGINAL; 100 bao thuốc lá nhãn hiệu RAISON BLUE CAT; 50 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu GEORGE KARELIAS ANH SONS; 150

bao thuốc lá điều nhãn hiệu ZOUK; 30 bao thuốc lá điều nhãn hiệu BLEND NO.555 MANDARIN DELUXE; 50 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Blend No.555 MANDARIN; 100 bao thuốc lá điều nhãn hiệu CHAPMAN NO.4; 100 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Captain Black; 100 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO và 50 bao thuốc lá điều nhãn hiệu TOSCANELLO, toàn bộ số thuốc lá trên đều có chữ nước ngoài.

Ngày 10/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã gửi toàn bộ số thuốc lá điều thu giữ của Vũ Thị T đến Viện khoa học hình sự - Bộ công an để trưng cầu giám định, để xác định mẫu vật gửi giám định có phải thuốc lá điều thành phẩm không? Sản xuất tại Việt Nam hay do nước ngoài sản xuất?

Tại bản kết luận giám định số 6848/KL-KTHS ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an xác định, kết luận: 20 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao, mỗi bao chứa 20 điều thuốc lá) nhãn hiệu CHAPMAN NO.4; 45 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao, mỗi bao chứa 20 điều thuốc lá) nhãn hiệu BLEND NO.555 GOLD; 10 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao, mỗi bao chứa 20 điều thuốc lá) nhãn hiệu Captain Black; 28 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao, mỗi bao chứa 20 điều thuốc lá) nhãn hiệu RAISON ICE CAFÉ; 15 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao, mỗi bao chứa 20 điều thuốc lá) nhãn hiệu ZEST MARULA; 05 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao, mỗi bao chứa 20 điều thuốc lá) nhãn hiệu Cayon Vanilla; 10 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao, mỗi bao chứa 20 điều thuốc lá) nhãn hiệu HERO; 03 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao, mỗi bao chứa 20 điều thuốc lá) nhãn hiệu BLEND NO.555 MANDARIN DELUXE; 10 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao, mỗi bao chứa 20 điều thuốc lá) nhãn hiệu BLEND NO.555 ORIGINAL; 05 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao, mỗi bao chứa 20 điều thuốc lá) nhãn hiệu Blend No.555 MANDARIN; 10 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao, mỗi bao chứa 20 điều thuốc lá) nhãn hiệu RAISON BLUE CAT; 05 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao, mỗi bao chứa 20 điều thuốc lá) nhãn hiệu GEORGE KARELIAS ANH SONS; 15 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao, mỗi bao chứa 20 điều thuốc lá) nhãn hiệu RICHMOND; 24 cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao, mỗi bao chứa 20 điều thuốc lá) nhãn hiệu ESSE lights, ESSE Classic, ESSE GOLDEN LEAF; 50 hộp xì gà (mỗi hộp chứa 05 sản phẩm, có khối lượng trung bình 3,6g/điều) nhãn hiệu TOSCANELLO. Toàn bộ số thuốc lá và xì gà trên không dán tem nhập khẩu, không có chữ tiếng Việt, đều là thuốc lá và xì gà thành phẩm; được sản xuất tại nước ngoài, không được tiêu thụ tại Việt Nam. Theo thông tư 124/2007/TT-BTC ngày 26/10/2007 của Bộ Tài chính quy định thuốc lá điều, xì gà nhập khẩu vào Việt Nam phải có tem thuốc lá nhập khẩu, tem xì gà nhập nhập do Bộ tài chính nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phát hành và dán trên từng bao, gói hoặc hộp.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 98/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, quy định cách quy đổi: cứ 20 gam xì gà bằng 01 bao thuốc lá điều thành phẩm. Như vậy 50 hộp xì gà, mỗi hộp 05 điều, mỗi điều 3,6 gam bằng 900 gam

bằng 45 bao thuốc lá điếu. Do đó tổng số thuốc lá điếu thành phẩm thu giữ của Vũ Thị T là 2.245 bao.

*** Việc thu giữ và xử lý đồ vật, vật chứng:**

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade Vũ Thị T sử dụng để vận chuyển thuốc lá ngày 08/10/2022. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu của Đào Văn Q, sinh năm 1973 trú tại số nhà ..., ngõ, ngách ..., đường Tr, phố M, phường K, thành phố N, tỉnh Ninh Bình – là chồng Vũ Thị T. Việc T sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi bán thuốc lá điếu nhập lậu anh Q không biết. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho anh Đào Văn Q.

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A73 màu xanh dương số IMEI1: 866155055845734, số IMEI2: 866155055845726 là chiếc điện thoại của T khai nhận sử dụng vào mạng facebook để mua bán thuốc lá điếu. Chiếc điện thoại này và 1.160 bao thuốc lá điếu, 30 hộp xì gà thành phẩm hoàn lại sau giám định, 01 túi ni lông màu đen để trong 08 thùng bìa cát tông được niêm phong theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định chuyển toàn bộ vật chứng trên đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-P1 ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Vũ Thị T về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thị T phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”. Xử phạt bị cáo Vũ Thị T từ 120.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1.160 bao thuốc lá điếu, 30 hộp xì gà thành phẩm; 08 thùng bìa cát tông; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A73 màu xanh dương có kèm sim của Vũ Thị T.

Bị cáo Vũ Thị T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ để bị cáo có cơ hội trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Bản kết luận giám định số 6848/KL-KTHS ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Với mục đích thu lợi từ việc bán thuốc lá điều nhập lậu, Vũ Thị T đã mua 2.245 bao thuốc lá điều các loại thành phẩm, không dán tem nhập khẩu, không có chữ tiếng Việt, được sản xuất tại nước ngoài, không được tiêu thụ tại Việt Nam với giá 52.000.000 đồng cất giấu tại chỗ ở của mình để bán kiếm lời. Hồi 14 giờ 30 phút ngày 08/10/2022 T mang 100 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Chapman No.4 đi bán cho Lê Thị L trú tại phường P, thành phố N, khi đi đến khu vực đường T1, phường Th, thành phố N thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu Công an tỉnh Ninh Bình kiểm tra, phát hiện thu giữ vật chứng nêu trên.

Hành vi của bị cáo Vũ Thị T đã phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*” quy định tại b khoản 1, khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Điều 190. Tội sản xuất, buôn bán hàng cấm

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

b) *Buôn bán thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao*’

.....

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Vũ Thị T với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Thị T là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm hại trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế và quản lý thuế của nhà nước, gây rối loạn thị trường hàng hóa mà còn ảnh hưởng đến sự phát triển và ổn định của nền kinh tế của đất nước, cụ thể là buôn bán thuốc lá điều có xuất xứ từ nước ngoài nhập lậu vào Việt Nam là mặt hàng bị nhà nước cấm kinh doanh. Hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục, răn đe bản thân bị cáo và còn mang tính phòng ngừa cho xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có xác nhận là lao động chính trong gia đình vì có chồng bị bệnh nặng, liệt tứ chi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản

1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Vũ Thị T phạm tội vì động cơ vụ lợi; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt; nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng hình phạt tiền với mức nghiêm khắc cũng đủ để cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Thị T theo quy định tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

[4] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 1.160 bao thuốc lá điếu, 30 hộp xì gà thành phẩm hoàn lại sau giám định, 08 thùng bìa cát tông.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A73 màu xanh dương có kèm sim của Vũ Thị T.

[5] Đối với Lê Thị L, có đặt mua 100 bao thuốc nhập lậu, nhãn hiệu Chapman No.4 với giá 35.000 đồng/1 bao của Vũ Thị T để bán kiếm lời. Quá trình xác minh xác định Lê Thị L chưa có tiền án, tiền sự vì vậy hành vi của L chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an tỉnh Ninh Bình đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với người phụ nữ tên T1 theo như T khai nhận quen qua mạng xã hội, là người đã bán thuốc lá điếu, xì gà nhập lậu cho T. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh, thu thập tài liệu dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn SMS, zalo, facebook trong điện thoại của T nhưng không xác định được. Vì vậy không có căn cứ để tiến hành xác minh xử lý đối với người tên là T1 nêu trên.

[6] Về quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Thị T có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thị T phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

- Xử phạt bị cáo **Vũ Thị T** 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 1.160 bao thuốc lá điếu, 30 hộp xì gà thành phẩm; 08 thùng bìa cát tông.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A73 màu xanh dương có kèm sim của Vũ Thị T.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình)

3. Án phí: Bị cáo Vũ Thị T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các Hội thẩm nhân dân

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Tu

Đình Trường Sơn

Nguyễn Đức Hiệp

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao (1 bản);
 - VKSND Cấp Cao (1 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng Kiểm tra thi hành án (4 bản);
 - Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Phòng PC10 Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Phòng PC03 Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Sở Tư pháp (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Người có QLNVLQ (2 bản);
 - Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (3 bản).
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Hiệp